

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2103 / UBND-QLĐT
V/v đề nghị thỏa thuận quy
hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ
1/500 khu thương mại kết hợp
khu ở phường Lam Sơn, thị xã
Bỉm Sơn

Bỉm Sơn, ngày 08 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Sở Xây dựng Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Thực hiện quy định tại Nghị định số: 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Hướng dẫn tại Văn bản số: 1350/SXD-PTĐT ngày 08/6/2011 của Sở Xây dựng Thanh Hóa về việc hướng dẫn xin ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng đối với các hồ sơ nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 và việc thể hiện khung tên bản vẽ;

Để có cơ sở phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu thương mại kết hợp khu ở phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, UBND thị xã Bỉm Sơn đề nghị Sở xây dựng thỏa thuận đồ án với những nội dung sau:

1. Quy hoạch sử dụng đất:

STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH ĐẤT (M2)	MẬT ĐỘ XÂY DỰNG (%)	HỆ SỐ SDB (LẦN)	TỶ LỆ (%)
1	Đất ở kết hợp với buôn bán (shop house)	3.842,4	80-90	2,6-4,4	50,82
2	Đất giao thông	3.274,4			43,31
3	Đất cây xanh	444,4			5,88
	Tổng	7.561,2			100,00

2. Về quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a. San nền:

Cao độ nền thiết kế đảm bảo cho khu đô thị không bị ngập úng. Phù hợp với quy hoạch phân khu và khớp nối với các khu vực hiện trạng. Cốt san nền được xác định trong quy hoạch phân khu, Hmin = +6,8m. Cao độ san nền cao

nhất: $H_{max} = +8,0m$. Trong từng ô đất giới hạn bởi các đường giao thông, hướng san nền dốc ra các tuyến đường giao thông, tạo độ dốc tối thiểu $i = 0,004$ đảm bảo khả năng thoát nước nhanh chóng.

b. Về giao thông: Mạng lưới đường khu vực quy hoạch tổ chức dạng ô bàn cờ đảm bảo liên hệ thuận tiện giữa các chức năng đất, các lô đất trong khu vực quy hoạch với nhau và với các khu vực lân cận. Bao gồm các mặt cắt có ký hiệu 1-1, 2-2, 3-3

Quy mô lộ giới:

Mặt cắt 1-1 (ngoài ranh giới QH): rộng 34m, trong đó: lòng đường xe chạy 2x10,50m; hè đường 2x5,00m; dải phân cách giữa 3,00m.

Mặt cắt 2-2 (ngoài ranh giới QH): rộng 28m, trong đó: lòng đường xe chạy 2x7,00m; hè đường 2x7,00m.

Đường nội bộ: là mặt cắt có ký hiệu 3-3. Quy mô lộ giới: rộng 13,50m, trong đó: lòng đường xe chạy 2x3,75m; hè đường 2x3,00m.

c. Thoát nước: Thiết kế hệ thống thoát nước mưa riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Trên cơ sở quy hoạch san nền, thiết kế hệ thống thoát nước mưa bao gồm các tuyến công thoát nước tự chảy, sử dụng công tròn và công hộp bê tông cốt thép. Trên mạng lưới thoát nước mưa bố trí các ga thu, ga thăm, khoảng cách các ga theo tiêu chuẩn đảm bảo tiêu thoát nước nhanh chóng và quản lý vận hành về sau. Đối với các tuyến đường có độ dốc đường thiết kế $i < 0,4\%$ nước mưa được thu theo các rãnh biên răng cưa có độ dốc $i = 0,4\%$. Độ dốc dọc công lấy theo độ dốc đường hoặc theo độ dốc tối thiểu $i = 1/D$.

Xây dựng hệ thống thoát nước riêng bao gồm các tuyến công tròn BTCT có $D=500mm - D=1000mm$. Dọc theo hệ thống công xây dựng các giếng thu nước, giếng thăm kiểm tra... khoảng cách đảm bảo theo quy định hiện hành.

Cửa xả bố trí thoát ra hệ thống thoát nước đường Lê Lợi hiện có.

d. Cấp điện sinh hoạt:

- Cấp điện tính toán đảm bảo phụ tải trong khu vực, nguồn cấp từ đường dây 35KV đi trên trục đường Trần Phú. Đường dây được tính toán hạ ngầm khi xây dựng khu đô thị.

Các trạm biến áp sử dụng loại trạm kios hợp khối hoặc trạm xây có màu sắc phù hợp với các công trình xung quanh và bố trí được tại trung tâm phân vùng phụ tải để giảm tổn thất điện áp. Toàn khu quy hoạch 01 trạm biến áp có công suất từ 100KVA. Trong từng khu vực dùng điện theo phân vùng phụ tải ở trên, thiết kế các tuyến cáp hạ thế 0,4KV đi ngầm trong rãnh cáp dẫn điện từ trạm 22/0,4kv đến các tủ điện hạ áp cấp điện cho từng phụ tải dùng điện. Bán kính phục vụ mạng lưới hạ thế khoảng 300m để hạn chế tổn thất điện áp.

e. Cấp nước sinh hoạt:

- Chỉ tiêu cấp nước cho sinh hoạt, công trình công cộng, dịch vụ, nước tưới cây, rửa đường căn cứ theo - Quy chuẩn Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2008/BXD và các tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành. Nguồn cấp tại khu vực đường Lê Lợi. Mạng lưới đường ống cấp nước được thiết kế là mạng vòng kết hợp mạng nhánh đảm bảo bao trùm hết các khu chức năng trong toàn khu quy hoạch và cấp đến chân công trình. Tuyến ống dịch vụ đường kính D63mm cấp cho các công trình công cộng, dịch vụ và sinh hoạt. Đường ống cấp nước được đặt trên vỉa hè.

* Cấp nước chữa cháy: Kết hợp với đường cấp nước sinh hoạt.

d. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

Cống thoát nước thải tự chảy sử dụng vật liệu công tròn (BTCT hoặc PVC, HDPE,...) có đường kính D200 – D300mm. Trên mạng lưới thoát nước thải bố trí các hố ga thu thăm có khoảng cách trung bình 20-30m/ga để thuận tiện cho việc thu gom và quản lý vận hành mạng lưới thoát nước thải. Nước thải được thu gom vào hệ thống thoát nước thải chung của thị xã phía Đông khu vực, rồi dẫn về trạm xử lý nước thải Bim Sơn công suất thiết kế 7000m³/ng.đ công suất hiện trạng 3500m³/ng.đ.

e. Chất thải rắn và vệ sinh môi trường:

- Tiêu chuẩn chất thải rắn: 1kg/người – ngày.
- Chỉ tiêu thu gom được: 100%
- Trong các nhóm ở phải thiết kế các vị trí thu gom rác hàng ngày trước khi công ty môi trường đô thị thu gom chuyển đến bãi rác thải của toàn đô thị.

Kính đề nghị Sở Xây dựng thống nhất các nội dung điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu thương mại kết hợp khu ở phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn như nội dung trên để UBND thị xã Bim Sơn có cơ sở phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, QLĐT.



Bùi Huy Hùng